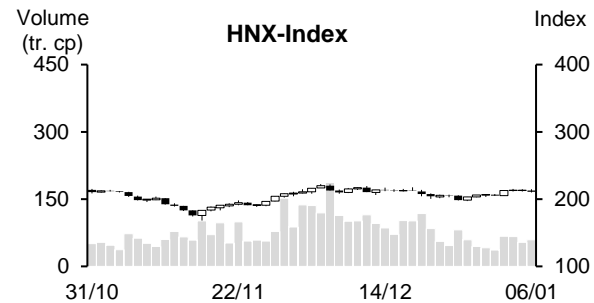
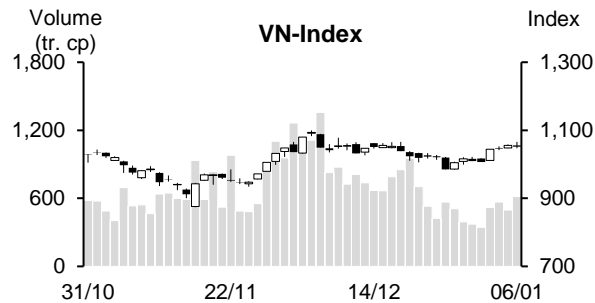


Ngày	Thứ 2 02/01	Thứ 3 03/01	Thứ 4 04/01	Thứ 5 05/01	Thứ 6 06/01	Trung bình
VN-Index		1,043.90	1,046.35	1,055.82	1,051.44	1,049.38
Thay đổi +/-		36.81	2.45	9.47	-4.38	11.09
Thay đổi %		3.66%	0.23%	0.91%	-0.41%	1.10%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)		518.33	567.12	496.65	614.84	549.24
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)		8,367.13	9,098.24	8,151.81	10,126.48	8,935.92
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)		241.20	366.29	676.95	352.20	409.16
VN30		1,047.25	1,050.15	1,061.90	1,057.40	1,054.18
Thay đổi +/-		42.06	2.90	11.75	-4.50	13.05
Thay đổi %		4.18%	0.28%	1.12%	-0.42%	1.29%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)		159.66	172.27	164.33	192.75	172.25
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)		3,609.13	3,818.30	3,679.83	4,329.29	3,859.14
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)		257.34	378.47	540.56	310.89	371.82
HNX-Index		212.56	213.06	213.11	210.65	212.35
Thay đổi +/-		7.25	0.50	0.05	-2.46	1.34
Thay đổi %		3.53%	0.24%	0.02%	-1.15%	0.66%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)		66.80	66.53	53.29	59.08	61.42
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)		841.44	1,030.57	774.99	810.72	864.43
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)		15.99	43.37	18.23	10.20	21.95



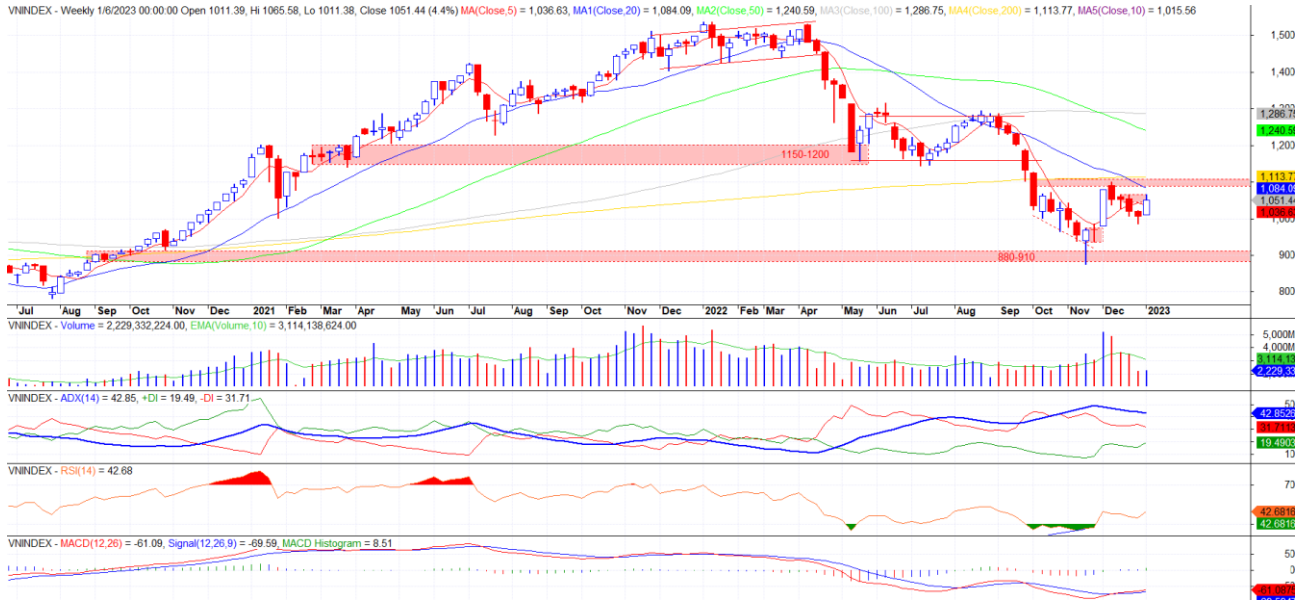
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán có tuần tăng điểm trở lại với diễn biến tăng mạnh trong phiên ngày đầu tuần trước khi biến động giằng co biên độ hẹp trong những phiên sau đó. Thanh khoản bình quân có sự cải thiện so với tuần trước nhưng còn thấp so với mức trung bình hàm ý tâm lý chung vẫn đang thận trọng. Đặc biệt, trong phiên giao dịch ngày thứ sáu, thị trường ghi nhận một đợt bán chốt lời trên diện rộng tại vùng kháng cự kỹ thuật. Ngoại trừ ngân hàng, các nhóm trụ cột khá đều đồng loạt chốt phiên trong sắc đỏ. Đây có thể là dấu hiệu sắp kết thúc nhịp hồi ngắn hạn. Giao dịch khối ngoại vẫn đang là điểm sáng của thị trường chứng khoán Việt Nam khi khối này vẫn đang duy trì mua ròng với khối lượng lớn.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

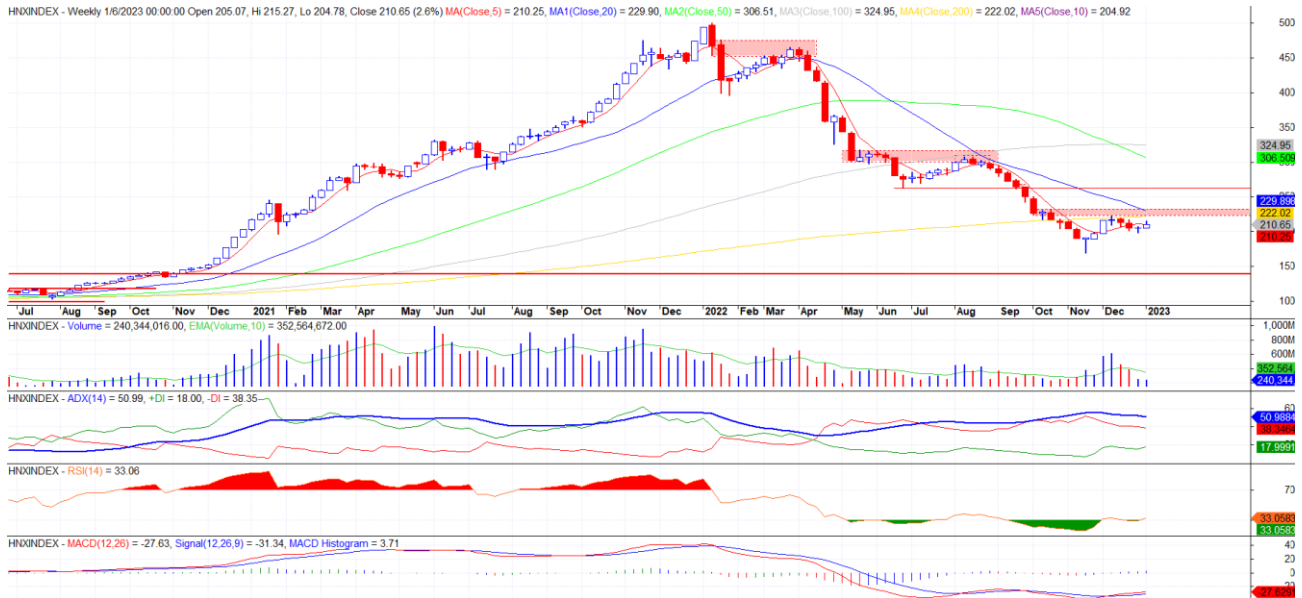
VN-Index đã có tuần đầu năm mới giao dịch tích cực với mức tăng mạnh hơn 4%, hình thành một nền tăng khá đẹp sau nền rút chân của tuần trước đó. Tuy vậy, trên đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy chỉ số đang chịu những áp lực bán khi tiến về vùng cản 1047-1065, thể hiện qua khối lượng tăng cao nhưng chỉ số không còn tăng tốt nữa. Với tín hiệu nền rút đầu trong phiên cuối tuần, khả năng chỉ số sẽ giảm ngay từ phiên đầu tuần này. Nếu tín hiệu giảm tiêu cực với khối lượng cao thì sẽ xác nhận kết thúc nhịp hồi ngắn và quay lại xu hướng giảm chính, trường hợp nếu chỉ giảm yếu thì chỉ số có thể sẽ còn cơ hội kéo dài nhịp hồi lên đỉnh cũ quanh 1100.

VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng trở lại, nhưng mức tăng yếu hơn khiến nến tuần nhỏ hơn và chỉ đóng cửa nhẹ trên MA5 tuần. Trên đồ thị ngày, chỉ số cũng có dấu hiệu suy yếu đi sau phiên đầu năm tăng mạnh về vùng cản 214-220. Chỉ số cũng đã đánh mất MA5 ngày trở lại sau phiên giảm cuối tuần, đi kèm là đường MA20 vẫn còn hướng xuống sẽ tạo nên áp lực kéo giảm chỉ số trong tuần này. Chỉ số cũng sẽ được theo dõi tương tự như đối với VN-Index.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số đều có tuần đầu năm hồi phục khá tốt nhưng hiện đều đã có tín hiệu suy yếu khi về vùng cản và khả năng sẽ giảm trở lại trong tuần này. Rủi ro quay lại xu hướng giảm chính đang có phần cao hơn. Do đó, chiến lược chung nên bán hạ tỷ trọng về mức thấp và đứng ngoài quan sát, hạn chế tham gia chiều mua.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VPB	18,950	5.87%	109,624,041
HPG	19,400	7.78%	89,394,462
STB	24,300	8.00%	79,177,533
HAG	9,350	2.07%	78,141,518
VND	14,300	5.93%	77,905,202

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	8,900	5.95%	65,123,559
CEO	20,100	12.92%	32,653,605
PVS	22,900	7.01%	19,397,818
MBS	13,700	11.38%	10,984,587
IDC	34,500	8.83%	10,141,328

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
VPB	18,950	5.87%	2,070.4
STB	24,300	8.00%	1,897.4
HPG	19,400	7.78%	1,735.2
VND	14,300	5.93%	1,130.1
SSI	18,900	6.78%	1,048.7

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	20,100	12.92%	665.8
SHS	8,900	5.95%	589.4
PVS	22,900	7.01%	444.1
IDC	34,500	8.83%	353.9
MBS	13,700	11.38%	149.2

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ

TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX

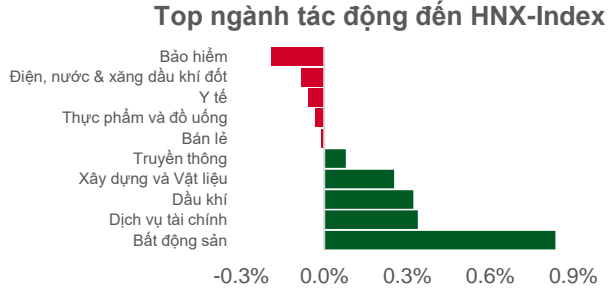
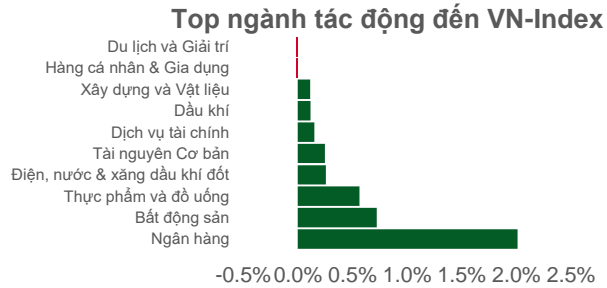
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	84,000	5.00%	0.47%
BID	41,650	7.90%	0.38%
SAB	180,700	8.27%	0.22%
VIC	56,100	4.28%	0.22%
VHM	49,900	3.96%	0.21%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	34,500	8.83%	0.37%
THD	41,600	6.67%	0.36%
PVS	22,900	7.01%	0.28%
CEO	20,100	12.92%	0.23%
MBS	13,700	11.38%	0.21%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

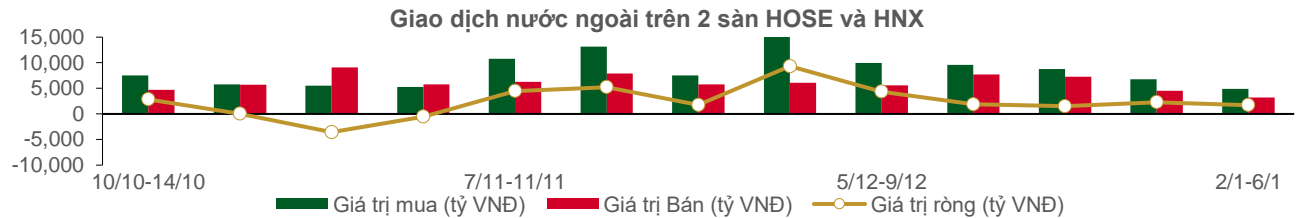
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VJC	107,800	-1.55%	-0.02%
NVL	13,600	-2.86%	-0.02%
PVT	20,300	-7.73%	-0.01%
SBT	13,700	-5.52%	-0.01%
CRE	9,400	-8.74%	-0.01%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	69,900	-2.24%	-0.19%
PTI	45,000	-9.82%	-0.16%
SEB	45,800	-16.58%	-0.12%
CDN	26,500	-7.67%	-0.09%
MVB	17,000	-10.05%	-0.08%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	204.90	4,819.80	126.56	3,183.18	78.35	1,636.64
HNX	4.06	99.93	0.77	12.15	3.28	87.79
Tổng 2 sàn	208.96	4,919.73	127.33	3,195.33	81.63	1,724.43



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	19,400	14,350,500	279.89
VNM	79,800	2,398,500	190.77
VRE	29,250	5,896,600	169.83
VPB	18,950	6,550,000	129.75
FUEVFNVD	23,120	5,610,100	129.29

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	34,500	1,230,777	42.68
CEO	20,100	674,100	13.85
PVS	22,900	408,900	9.34
PVI	47,800	131,700	6.30
SHS	8,900	475,600	4.37

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
DPM	42,400	(3,007,900)	(133.23)
DGC	58,600	(1,043,500)	(62.51)
VGC	37,000	(1,575,900)	(57.47)
PVT	20,300	(2,448,300)	(52.21)
VHC	69,500	(569,900)	(40.89)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVC	13,600	(36,000)	(0.50)
TVD	8,800	(37,700)	(0.32)
VNC	39,600	(3,800)	(0.18)
CTC	2,000	(86,700)	(0.17)
EID	20,900	(4,900)	(0.10)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912